TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2018/DS-ST
Ngày: 27/9/2018
V/v: "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Hữu Thái

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Cửu Long
Bà Võ Thị Thanh Phượng

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân Quận 2, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2018/TLST-DS ngày 10/01/2018 về việc "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2018/QĐXXST ngày 08 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 97/2018/QĐST-DS ngày 29/8/2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Qũy Tín dụng G.
Địa chỉ: đường D, phường A, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông S – Phó Phòng tín dụng (Xin vắng).
Theo Giấy ủy quyền số 34/GUQ-ĐSG ngày 09/5/2018.

- *Bị đơn*: Bà H, sinh năm 1973 (Vắng mặt).
Địa chỉ: phường Đ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 29/7/2016, Qũy Tín dụng G và bà H ký Khế ước nhận nợ số 407/2016/KUNN-ĐSG, theo đó Qũy Tín dụng G cho bà H vay 11.700.000 đồng, thời hạn vay là 08 tháng kể từ ngày 29/7/2016, lãi suất 1,5%/tháng (Lãi gộp), lãi quá hạn bằng 150% lãi suất tiền vay, mục đích cho vay là tiêu dùng. Định kỳ hàng tháng vào ngày 29 trong 11 tháng đầu, bà H phải trả tiền gốc và lãi là 1.151.000 đồng, tháng cuối trả 1.145.000 đồng.

Qũy Tín dụng G khởi kiện cho rằng bà H chỉ trả nợ không đầy đủ đến tháng 8/2017 thì ngưng. Qũy Tín dụng G yêu cầu bà H trả số tiền tạm tính đến ngày 07/12/2017 là 11.797.000 đồng, gồm 7.798.000 đồng vốn gốc, 1.416.000 lãi trong hạn và 2.583.000 lãi quá hạn.

Tính đến ngày hôm nay, tổng số tiền mà Qũy Tín dụng G yêu cầu là 12.119.000 đồng (gồm 7.798.000 đồng vốn gốc + 637.500 đồng lãi + 3.683.500 đồng lãi quá hạn từ 15/12/2016 đến 27/9/2018).

Phía bị đơn là bà H vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Nguyên đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa hôm nay.

+ **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến**: Tòa án có vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử, cần rút kinh nghiệm. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử chấp hành đúng pháp luật tố tụng, thủ tục khai mạc phiên tòa, tranh tụng đúng pháp luật. Các đương sự tham gia tố tụng đúng thành phần và chấp hành đúng pháp luật.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ tranh chấp và thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền đã vay, nên đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, là loại tranh chấp được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn có địa chỉ cư trú ghi trên hợp đồng khi xác lập giao dịch vay tài sản tại Quận 2 nên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân Quận 2 có thẩm quyền giải quyết tranh chấp nêu trên.

Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Tòa án thực hiện thủ tục tống đạt bị đơn theo địa chỉ trong hợp đồng là đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tòa án đã thực hiện thủ tục niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập bà H đến Tòa án để thực hiện thủ tục tự khai vào ngày 13/3/2018. Bà H vắng mặt nên Tòa án thực hiện thủ tục niêm yết hòa giải và mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ vào các ngày 11/4/2018, 17/5/2018, 06/7/2018. Do bà H vẫn vắng

mặt nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được và ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tòa án tiến hành niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập bà H đến tham dự phiên xét xử vào ngày 29/8/2018 nhưng bà H vẫn vắng mặt, nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa. Tòa án tiếp tục niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập bà H đến nghe xét xử vào ngày hôm nay nhưng bà H vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà H theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án và xem xét các yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Tòa án nhân dân Quận 2 đã thực hiện đầy đủ thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng về việc khởi kiện của Qũy Tín dụng G như đã nêu nhưng bà H vẫn không có văn bản phản đối, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì yêu cầu khởi kiện không thuộc trường hợp phải chứng minh. Bà H phải chịu tránh nhiệm về yêu cầu khởi kiện và những tài liệu chứng cứ mà Qũy Tín dụng G đưa ra.

[2] Căn cứ vào Khế ước nhận nợ số 407/2016/KUNN-ĐSG được ký giữa Qũy Tín dụng G và bà H cho thấy bà H có vay của Qũy Tín dụng G 11.700.000 đồng, thời hạn vay là 08 tháng kể từ ngày 29/7/2016, lãi suất 1,5%/tháng (Lãi gộp), lãi quá hạn bằng 150% lãi suất tiền vay, mục đích cho vay là tiêu dùng. Định kỳ hàng tháng vào ngày 29 trong 11 tháng đầu, bà H phải trả tiền gốc và lãi là 1.151.000 đồng, tháng cuối trả 1.145.000 đồng.

[3] Qua các tài liệu được thu thập cho thấy trong quá trình vay nợ, bà H đã trả nợ không đầy đủ đến tháng 8/2017 thì ngưng. Tính đến hôm nay, số tiền nợ vốn còn thiếu là 12.119.000 đồng (gồm 7.798.000 đồng vốn gốc + 637.500 đồng lãi + 3.683.500 đồng lãi quá hạn từ 15/12/2016 đến 27/9/2018).

Từ những phân tích nêu trên cho thấy yêu cầu khởi kiện của Qũy Tín dụng G là có cơ sở, nên chấp nhận.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 là có cơ sở.

Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên bị đơn là bà H phải chịu án phí tính trên yêu cầu khởi kiện được chấp nhận. Án phí mà bà H phải chịu là 749.400 đồng.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 121, 122, 471, 474 Bộ luật Dân sự 2005;
Căn cứ Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015;
Căn cứ Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng;
Căn cứ khoản khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, 180, 227, 228, 266, 273, 277 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về Án phí, lệ phí Tòa án,

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Qũy Tín dụng G về việc yêu cầu bà H có nghĩa vụ trả nợ đã vay.

Buộc bà H có nghĩa vụ trả cho Qũy Tín dụng G số tiền 12.119.000 đồng (mười hai triệu, một trăm mười chín ngàn đồng).

Các bên thi hành tại cơ quan có thẩm quyền về thi hành án dân sự.

Trường hợp bà H chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành án xong. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên trong hợp đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bà H phải chịu là 606.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn lại cho Qũy Tín dụng G số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng mà Qũy Tín dụng G đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AE/2014/0008806 ngày 10/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2.

Hai bên đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND TP.HCM;
-VKSND Q2;
- Chi Cục THADS Q2;
- Các đương sự;
- Lưu (P/10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Quách Hữu Thái